

THỂ LỆ
Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,
đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch
tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 - 2024

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/BCĐ35 ngày tháng năm 2023
của Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy)*

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Thể lệ này quy định mục đích, ý nghĩa, phạm vi, đối tượng áp dụng, số lượng tác phẩm dự thi, tiêu chí xét chọn, cơ cấu giải thưởng, mức thưởng, hồ sơ, quy trình, thủ tục, Ban Giám khảo và cách thức tổ chức Cuộc thi.

2. Các tác phẩm dự thi phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi về chủ đề, hình thức thể hiện. Những tác phẩm không đáp ứng yêu cầu này sẽ bị loại ngay từ khi tiếp nhận, không đưa vào chấm thi.

CHƯƠNG II
TÁC PHẨM DỰ THI

Điều 2. Số lượng tác phẩm dự thi

Mỗi tác giả, nhóm tác giả được gửi tối đa 02 tác phẩm dự thi. Bài viết nhiều kỳ được tính là một tác phẩm.

Điều 3. Định hướng chủ đề, nội dung tác phẩm dự thi

Tác giả, nhóm tác giả xác định chủ đề tác phẩm theo các nhóm chủ đề tập trung vào những vấn đề cơ bản, trọng tâm, những vấn đề nổi lên về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay, bao gồm:

1. Bảo vệ, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

a) Bảo vệ, khẳng định vai trò và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

b) Khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; những vấn đề cần bổ sung, phát triển.

c) Nhận diện và đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng, ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. Bảo vệ, lan tỏa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự nghiệp đổi mới, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay; nhận diện và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ.

a) Phân tích làm rõ nội hàm mô hình, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội Việt Nam, 05 bài học kinh nghiệm, 10 mối quan hệ lớn được Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề cập, gắn với đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị; liên hệ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới đất nước, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc các vấn đề lý luận, thực tiễn về đường lối đổi mới đất nước; liên hệ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay, gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc các vấn đề lý luận, thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

d) Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kết hợp xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ; gắn với đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc về vấn đề trên.

đ) Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về các vấn đề trên.

e) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lý luận, thực tiễn, kết quả phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

g) Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; phát huy mạnh mẽ bản sắc “ngoại giao cây tre Việt Nam”; gắn với đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về các vấn đề trên.

h) Nhận diện, đấu tranh phản bác luận điệu mới của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “tôn giáo”, “dân tộc”, “xã hội dân sự”, “tự do ngôn luận”, “tự do báo chí”, “an sinh xã hội”, “phi chính trị hóa lực lượng vũ trang” để chống phá Đảng, Nhà nước ta.

i) Nhận diện, phê phán các biểu hiện lệch lạc, “lệch chuẩn” trong xã hội.

k) Kiến nghị hoàn thiện chính sách phát triển theo cách tiếp cận và yêu cầu mới là hình thành đồng bộ thể chế phát triển đất nước dựa chủ yếu vào nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát huy cao độ nhân tố con người là chủ thể phát triển, tạo động lực mạnh mẽ để đất nước phát triển nhanh, bền vững, thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, không rơi vào “bẫy thu nhập trung bình”, thực hiện thành công mục tiêu trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI; gắn với nhận diện, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về vấn đề trên.

3. Thực tiễn, kinh nghiệm tổ chức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

a) Mối quan hệ giữa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ.

b) Mối quan hệ giữa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

c) Những yếu tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay, thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Phương thức, giải pháp mới trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh.

đ) Dựa vào Nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; huy động sự tham gia đông đảo của Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

e) Bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ.

g) Đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, phối hợp lực lượng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

i) Xây dựng “thế trận lòng dân” trên không gian mạng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

k) Thực tiễn, kinh nghiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của các đảng cộng sản trên thế giới; kinh nghiệm của các đảng cộng sản trong cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng.

4. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch tại Thành phố Hồ Chí Minh

a) Những nội dung cốt lõi, nội dung mới của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Chương trình hành động số 34-CTrHĐ/TU ngày 25 tháng 3 năm 2023 về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình hành động số 36-CTrHĐ/TU ngày 25 tháng 3 năm 2023 về thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 08 tháng 7 năm 2023 về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023

của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản triển khai của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phản bác luận điệu chống phá chính sách và kết quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 giai đoạn 2020 - 2021, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

c) Bảo vệ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Thành phố Hồ Chí Minh nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI.

d) Kinh nghiệm thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, chú trọng việc thực hiện “lấy xây để chống”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”; lan tỏa, khẳng định thông tin tích cực, chính thống; tiếp tục củng cố niềm tin của Nhân dân với nền tảng tư tưởng của Đảng, sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ và chính quyền thành phố.

đ) Đề xuất giải pháp tăng cường trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn thành phố trong việc sử dụng mạng xã hội theo Quy định số 85-QĐ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư.

e) Bảo vệ ý nghĩa, giá trị tốt đẹp của các di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn thành phố.

g) Đấu tranh trực diện với các luận điệu xuyên tạc trên mạng xã hội kéo dài, xảy ra thường xuyên liên quan các vấn đề trên địa bàn thành phố.

h) Các vấn đề khác có liên quan thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Hình thức tác phẩm dự thi

1. Tác phẩm dự thi là tác phẩm chính luận bằng tiếng Việt, bảo đảm quy định về hình thức như sau:

a) Tên bài viết: Viết hoa (chữ đậm).

b) Tóm tắt bài viết: Không quá 150 từ, khoảng 10 dòng (in nghiêng).

c) Từ khóa: Gồm 03 đến 05 từ khóa.

d) Dung lượng bài viết:

- Tối thiểu 2.000 từ - tối đa 4.000 từ/kỳ (không tính chú thích và tài liệu tham khảo, thông tin tác giả).

- Với bài viết nhiều kỳ: Không quá 03 kỳ, mỗi kỳ không quá 4.000 từ, mỗi kỳ kết cấu như một bài viết độc lập.

đ) Thẻ thức trình bày: Bản in và file mềm bài viết định dạng cỡ trang A4, lề trên 2,5 cm, lề dưới 2,5 cm; lề trái 3 cm; lề phải 2 cm; cỡ chữ 14, phông chữ (font) Times New Roman; giãn cách dòng 1,5.

e) Chú thích hình ảnh, tài liệu trích dẫn

- Đề ở cuối trang (footnote).

- Đối với sách báo tiếng Việt: Ghi rõ tác giả (năm), tên sách, nhà xuất bản, nơi xuất bản, tập số, trang trích dẫn.

- Đối với sách báo nước ngoài xuất bản bằng tiếng Việt thì ghi rõ số lần và năm xuất bản (tái bản).

- Đối với sách báo xuất bản bằng tiếng nước ngoài thì tên sách và tên người nước ngoài được viết bằng tiếng của nước đã xuất bản ấn phẩm, trừ những tên đã được Việt hóa.

- Nếu sử dụng nguồn tài liệu chưa được công bố trên sách báo hoặc chỉ được phép dùng hạn chế thì phải ghi rõ tên cơ quan quản lý tài liệu, ký hiệu tài liệu.

- Đối với hình ảnh đăng tải trong bài viết, phải ghi rõ nguồn, tên tác giả, thời điểm chụp hoặc đăng tải lần đầu. Đối với hình ảnh sưu tầm thì ghi rõ nguồn sưu tầm.

g) Tài liệu tham khảo: xếp theo tên tác giả (nếu không xác định được tác giả thì xếp theo tên cơ quan hoặc tên tài liệu) theo A,B,C với gồm: Tên tác giả (năm), tên sách, nhà xuất bản, nơi xuất bản, tập số.

2. Lưu ý về trình bày, thông tin tác giả

a) Tác phẩm dự thi sẽ được tổ chức chấm kín, vì vậy đề nghị tác giả, nhóm tác giả cung cấp thông tin cá nhân ở một trang riêng đính kèm phía sau tác phẩm. Không gắn hoặc lồng ghép thông tin của tác giả, nhóm tác giả với bất cứ nội dung nào của tác phẩm.

b) Thông tin cá nhân gồm: Họ và tên, năm sinh, bút danh (nếu có), chức danh khoa học, chức vụ, đơn vị công tác, địa chỉ liên hệ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số tài khoản (kèm chi nhánh ngân hàng), mã số thuế cá nhân.

c) Các tác phẩm không đáp ứng được quy định về nội dung và hình thức, thông tin tác giả như đã nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì bị coi là phạm quy và bị loại. Ban Tổ chức Cuộc thi không hoàn trả tác phẩm phạm quy.

Điều 5. Cung cấp minh chứng công bố, đăng tải tác phẩm dự thi

1. Việc cung cấp minh chứng công bố, đăng tải tác phẩm là căn cứ để Ban Tổ chức Cuộc thi xác định thời điểm công bố của tác phẩm dự thi (bảo đảm tính mới của tác phẩm) và tránh việc công bố, đăng tải tác phẩm dự thi nhiều lần.

2. Để kịp thời phục vụ trực tiếp công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Ban Chỉ đạo 35 quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, các cơ quan báo chí thành phố sau khi nhận được tác phẩm dự thi, có quyền chủ động công bố

hoặc đăng tải các tác phẩm có chất lượng tốt, tính chiến đấu cao trên báo chí và các trang mạng xã hội của mình, nhưng khi gửi tác phẩm dự thi về Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy phải gửi kèm theo minh chứng công bố hoặc đăng tải.

3. Sau khi nộp tác phẩm dự thi, các tác giả (nhóm tác giả) cũng có thể công bố, đăng tải tác phẩm của mình trên các cơ quan báo chí, mạng xã hội nhưng phải báo cáo và cung cấp minh chứng công bố, đăng tải về cơ quan, đơn vị đã thu nhận tác phẩm.

4. Minh chứng công bố, đăng tải tác phẩm bao gồm:

a) Bản sao (photo) bài viết đã đăng tải trên báo, tạp chí in, có thể hiện số báo, tạp chí, ngày xuất bản và số thứ tự trang báo, tạp chí có tác phẩm;

b) Bản in nguyên trạng từ trang báo, tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của địa phương, đơn vị kèm đường dẫn liên kết đến bài viết (link bài viết).

5. Ban Tổ chức Cuộc thi được quyền sử dụng tác phẩm dự thi để công bố, đăng tải trên các phương tiện truyền thông và trên mạng xã hội để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

CHƯƠNG III

BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, ĐƠN VỊ THƯỜNG TRỰC CUỘC THI

Điều 6. Ban Tổ chức Cuộc thi

1. Ban Tổ chức Cuộc thi do đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy ra quyết định thành lập, có nhiệm vụ tổ chức các hoạt động liên quan đến Cuộc thi. Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy là Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi được sử dụng con dấu của Ban Tuyên giáo Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình hoạt động.

3. Ban Tổ chức Cuộc thi thực hiện chấm Sơ khảo, chọn các tác phẩm đảm bảo tiêu chí về hình thức và nội dung để Ban Giám khảo chấm Chung khảo.

Điều 7. Đơn vị Thường trực Cuộc thi

1. Đơn vị Thường trực Cuộc thi là Thường trực Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đơn vị Thường trực Cuộc thi có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các phòng, đơn vị thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức triển khai, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Thể lệ Cuộc thi tới các đơn vị, cá nhân liên quan.

b) Là đầu mối nhận tác phẩm do các đơn vị, địa phương và cá nhân gửi về theo Kế hoạch Cuộc thi.

c) Phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu về nội dung và bảo đảm về cơ sở vật chất phục vụ quá trình làm việc của Ban Tổ chức Cuộc thi và Ban Giám khảo.

d) Tham mưu, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức trao giải Cuộc thi.

Điều 8. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo do Trưởng Ban Chỉ đạo Cuộc thi ra quyết định thành lập.
2. Ban Giám khảo có nhiệm vụ bám sát Kế hoạch và Thể lệ Cuộc thi tổ chức công tác chấm thi; đề xuất giải thưởng, gửi Ban Tổ chức cuộc thi. Xây dựng tiêu chí và quy chế chấm thi phù hợp với yêu cầu của Cuộc thi và các quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IV TIẾP NHẬN TÁC PHẨM VÀ TỔ CHỨC CHẤM THI

Điều 9. Lập hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi do Ban Chỉ đạo 35 quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy lập và gửi kèm các tác phẩm dự thi của địa phương, đơn vị mình.

2. Hồ sơ dự thi gồm:

a) Báo cáo tổng kết quá trình triển khai Cuộc thi tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nêu rõ hình thức triển khai, tổng số tác phẩm dự thi thu được và số tác phẩm dự thi theo từng loại hình; số tác phẩm gửi dự thi).

b) Danh sách tác phẩm dự thi đã thu nhận được (theo mẫu của Ban Tổ chức Cuộc thi, định dạng Microsoft Excel) xếp theo ký tự A, B, C chữ cái đầu tên tác phẩm.

c) Tác phẩm dự thi (gồm tác phẩm, tờ thông tin tác giả, minh chứng công bố hoặc đăng tải, *nếu có*) xếp theo thứ tự tương ứng với Danh sách tác phẩm dự thi, kèm *file mềm các tác phẩm dự thi gửi về địa chỉ thư điện tử bcxb.btgtu@tphcm.gov.vn*.

Điều 10. Phương thức, quy trình tổ chức chấm thi và xét giải thưởng

1. Phương thức, quy trình tổ chức chấm thi; các bước xem xét, quyết định trao Giải thưởng thực hiện theo Kế hoạch Cuộc thi.

2. Ban Tổ chức Cuộc thi căn cứ kết quả triển khai cuộc thi tại các Ban Chỉ đạo 35 quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; kết quả tổ chức chấm thi để xét giải thưởng cho các cá nhân, tập thể, đề xuất Ban Chỉ đạo Cuộc thi quyết định.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Giải quyết khiếu nại và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả Cuộc thi. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ người khiếu nại, lý do khiếu nại và gửi về Đơn vị Thường trực Cuộc thi.

2. Đơn vị Thường trực Cuộc thi có trách nhiệm xem xét và tham mưu trả lời đơn khiếu nại, báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại cho Ban Tổ chức Cuộc thi. Không xem xét đơn không có tên, địa chỉ không rõ ràng hoặc mạo danh. Quyết định của Ban Tổ chức Cuộc thi là quyết định cuối cùng.

3. Đối với các tác phẩm dự thi vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Báo chí và các quy định của Nhà nước có liên quan và Thẻ lệ này, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ thu hồi giải thưởng (nếu có), thông báo cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định hiện hành.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Thẻ lệ này đã được Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy xem xét thông qua; được ban hành kèm theo Kế hoạch tổ chức Cuộc thi, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành Kế hoạch.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Ban Tổ chức Cuộc thi tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Cuộc thi xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.